TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠNH HÓA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 23-10-2018
V/v "t/c ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH HÓA, TỈNH LONG AN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thúy Lành

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Vân

2. Ông Võ Thành Trung

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Trọng Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

Ngày 23 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa , tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 126/2018/TLST-HNGĐ ngày 23/8/2018 về việc "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1998.

HKTT: ấp Trà Cú, xã Thuận Nghĩa Hòa, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

Chỗ ở hiện nay: ấp Bến Kè, xã Thủy Đông, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

- ***Bị đơn:*** Ông Nguyễn Trung T, sinh năm 1994.

địa chỉ: ấp Trà Cú, xã Thuận Nghĩa Hòa, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

(Tất cả có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Thu H trình bày: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Trung T quen biết nhau do tự tìm hiểu, làm đám cưới từ năm 2014 và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật vào ngày 07/3/2016 tại UBND xã Thuận Nghĩa Hòa, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và có một con chung tên Nguyễn Hoài Nhân, sinh ngày 12/11/2014. Tuy nhiên, đến năm 2017, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do tính tình hai bên không hợp dẫn đến tình trạng thường xuyên cãi vã nhau, ông Tín có đánh đập bà Hà, hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02/2018 đến nay. Nay bà Hà nhận thấy tình cảm không còn, đời sống hôn nhân không hạnh phúc, do đó bà Hà khởi kiện yêu cầu:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Trung T.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thu H yêu cầu ông Nguyễn Trung T nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hoài Nhân, sinh ngày 12/11/2014. Bà Hà không cấp dưỡng nuôi con chung. Con chung hiện nay đang sống chung với ông Tín. Tại phiên tòa, bà Hà đồng ý cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn – ông Nguyễn Trung T trình bày: Về thời gian đăng ký kết hôn, con chung, đúng như lời bà Hà đã trình bày. Tuy nhiên, về mâu thuẫn bà Hà trình bày không đúng. Ông Tín và bà Hà không thường xuyên cãi vã nhau và ông Tín không đánh đập bà Hà. Nguyên nhân cãi nhau chủ yếu do bà Hà đi làm công nhân về không lo cho gia đình mà thường xuyên nói chuyện điện thoại với người khác. Nay bà Hà yêu cầu ly hôn ông Tín không đồng ý ly hôn với bà Hà do ông Tín còn thương bà Hà nhiều, và muốn bà Hà ở lại cùng chăm sóc, nuôi dưỡng con chung.

Trong trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn ông Tín yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hoài Nhân, sinh ngày 12/11/2014, yêu cầu bà Hà cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000 đồng/tháng. Con chung hiện nay đang sống chung với ông Tín. Về tài sản chung, nợ chung ông Tín không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về chứng cứ trong hồ sơ vụ án:**

Các tài liệu, chứng cứ bà Nguyễn Thị Thu H cung cấp: Bản photo CMND, bản sao giấy khai sinh; bản sao giấy chứng nhận kết hôn; bản tự khai ngày 06/8/2018,

Các tài liệu, chứng cứ ông Nguyễn Trung T cung cấp: Bản tự khai của ông Tín;

Ngoài ra các đương sự không cung cấp thêm chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, vụ án đã được xem xét tại phiên toà và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Thị Thu H có đơn yêu cầu ly hôn đối với ông Nguyễn Trung T, cả hai có hộ khẩu và địa chỉ tại huyện Thạnh Hóa nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Trung T đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Thuận Nghĩa Hòa, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An. Đây là hôn nhân hợp pháp. Nay bà Hà yêu cầu ly hôn với ông Tín nên tòa án thụ lý giải quyết vụ án theo trình tự giải quyết vụ án ly hôn.

[3] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H cho rằng bà không còn tình cảm với chồng, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do tính tình hai bên không hợp dẫn đến tình trạng thường xuyên cãi vã nhau, ông Tín có đánh đập bà Hà, hiện nay ông bà đã sống ly thân. Ông Nguyễn Trung T cho rằng mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng, vợ chồng có cãi vã nhưng ông không đánh đập bà Hà. Hiện ông Tín còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn. Mặc dù, bà Hà không chứng minh được việc ông Tín đánh đập bà Hà nhưng trên thực tế bà Hà không còn tình cảm với chồng, không quan tâm chăm sóc gia đình. Hiện hai người đã sống ly thân. Nhận thấy hôn nhân là sự tự nguyện từ hai phía. Bà Hà và ông Tín đã không còn quan tâm, chăm sóc nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của bà Hà đối với ông Tín được chấp nhận.

[4] Về con chung: Trong quá trình chung sống, bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Trung T có một con chung tên Nguyễn Hoài Nhân, sinh ngày 12/11/2014, hiện nay con chung đang sống với ông Tín. Bà Nguyễn Thị Thu H yêu cầu tiếp tục giao con cho ông Nguyễn Trung T nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Trung T cũng có yêu cầu được nuôi con. Về phần cấp dưỡng, tại phiên tòa, hai bên thỏa thuận bà Hà cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng đến khi con 18 tuổi. Như vậy, chấp nhận sự thỏa thuận của các bên về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con Giao con chung Nguyễn Hoài Nhân sinh ngày 12/11/2014 cho ông Nguyễn Trung T được tiếp tục nuôi dưỡng, bà Nguyễn Thị Thu H cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng đến khi con 18 tuổi. Bà Nguyễn Thị Thu H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Trung T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu H phải nộp án phí HNGĐ và án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, 35, 39 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Thu H đối với ông Nguyễn Trung T.

2. Về con cái: Giao con Nguyễn Hoài Nhân, sinh ngày 12/11/2014 cho ông Nguyễn Trung T tiếp tục nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thị Thu H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng/tháng từ tháng 11/2018 đến khi con đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Do các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết trong vụ án này.

4.Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con sung vào công quỹ Nhà nước. Khấu trừ số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí bà Hà đã nộp theo biên lai số 0004232 ngày 17 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Hóa sang thi hành án phí. Bà Hà còn phải nộp 300.000 đồng tiến án phí. Ông Tín không phải chịu án phí.

4.Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Về việc thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người

phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thạnh Hóa;
- CCTHADS huyện Thạnh Hóa;
- Các đương sự;
- UBND xã Thuận Nghĩa Hòa
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Thúy Lành